TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 302/2022/HS-PT Ngày 03 - 8 - 2022	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Quang;

Các Thẩm phán: Ông Vũ Thế Phương;

Ông Dương Lê Bửu Thiện

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa*:** Bà Tống Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 240/2022/TLPT-HS ngày 27 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Văn A; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2022/HS-ST ngày 12-5-2022 của Tòa án nhân dân huyện A.

Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Văn A** sinh năm 1976, tại tỉnh Quảng Nam; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: ấp L, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Nai; số CMND: 271329424 do Công an tỉnh Đồng Nai cấp ngày 27-9-2017; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 11/12; con ông Nguyễn Văn Th và bà Phan Thị T; có vợ tên Nguyễn Thị L, sinh năm 1983 và có 02 người con; tiền án: Không; tiền sự: ngày 09-4-2021, bị Công an xã B ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc", bị cáo nộp tiền vào ngày 13-4-2021; bị cáo tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo khác nhưng không có kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính:

Để thu lợi bất chính, bị cáo Huỳnh Minh Tr đã nảy sinh ý định tổ chức đánh bạc dưới hình thức đá gà được thua bằng tiền nhằm thu tiền xâu. Thực hiện ý định trên, bị cáo Tr đã chuẩn bị dụng cụ gồm: 01 cái cân 05kg, nhãn hiệu Nhơn Hòa để cân trọng lượng gà; băng keo nhựa để băng cựa gà và dọn dẹp 01 khu đất trống khoảng 30m^2 phía sau rẫy của gia đình tại ấp T, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai phục vụ cho việc đánh bạc.

Hình thức đánh bạc "Đá gà" trong vụ án này như sau: Bị cáo Huỳnh Minh Tr làm trọng tài, cân gà xác định trọng lượng, xác định số tiền cá cược cho các bên và phân định việc thắng thua giữa 02 bên. Các chủ gà sau khi thống nhất số tiền cá cược sẽ trực tiếp hoặc nhờ người khác băng cựa và thả gà. Kết thúc trận gà, Tr sẽ thu tiền của bên thua, để đưa cho bên thắng và thu tiền xâu mỗi trận đá gà từ 150.000 đồng đến 200.000 đồng. Đây là hình thức nhiều người đánh bạc với nhau.

Khoảng 10 giờ ngày 11-4-2021, bị cáo Tr sử dụng điện thoại nhãn hiệu Mobell, màu đen có số Sim 0378.320.667 gọi cho các bị cáo Nguyễn Văn A, Phạm Nguyễn Minh T thông báo và rủ A, T đến đá gà. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày thì các bị cáo A, T (chở theo Nguyễn Thanh Nh) đem gà đến nhà bị cáo Tr. Tại đây, bị cáo Tr tổ chức trận đá gà giữa bị cáo A và bị cáo T. Do trọng lượng gà của các bên bằng nhau nên trận gà đá đồng và hai chủ gà đá xổ, cược mỗi bên 3.000.000 đồng. Bị cáo T dùng 3.000.000 đồng; bị cáo A dùng 2.000.000 đồng, số tiền còn lại 1.000.000 đồng của một người (không xác định được nhân thân, lai lịch) theo gà của bị cáo A. Tổng số tiền đA bạc của trận gà này là 6.000.000 đồng. Bị cáo A tự băng cựa gà và thả gà; bị cáo Nguyễn Thanh Nhàn giúp bị cáo T băng cựa và thả gà. Trong khi bị cáo A và Nhàn đang chuẩn bị thả gà để đá thì bị lực lượng Công an xã Xuân Bảo, huyện A phát hiện nên tất cả bỏ chạy thoát.

Ngày 12-4-2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A tiến hành điều tra, xác minh và làm việc với Huỳnh Minh Tr, Nguyễn Văn Avà Phạm

Nguyễn Minh T. Tại đây, các bị cáo Tr, A và T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

2. Vật chứng, tài sản thu giữ:

- 01 cân nhãn hiệu Nhơn Hòa, loại 05kg; 02 cuộn băng keo đã qua sử dụng.

- 01 con gà trống còn sống, hiện đã tiêu hủy.

- 2.000.000 đồng bị cáo A tự nguyện giao nộp là số tiền dùng để đánh bạc, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell, có số sim 0378.320.667 của bị cáo Huỳnh Minh Tr.

- 05 chiếc xe mô tô các loại có biển số 60B5-956.23; 60B6-689.79; 60B-624.83; 94E1-0151.76; 51S7-5541 đã xác minh là tài sản không liên quan đến việc đánh bạc nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện A đã trả lại cho Phan Thị Thu Tr, Dương Quốc V, Nguyễn Thị Huyền Tr, Trịnh Minh C và Nguyễn Văn A.

3. Quyết định của cấp sơ thẩm:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2022/HS-ST ngày 12-5-2022 của Tòa án nhân dân huyện A, đã quyết định như sau:

Tuyên bố: Các bị cáo Huỳnh Minh Tr (Tý), Nguyễn Văn A, Phạm Nguyễn Minh T (Thiên) và Nguyễn Thanh Nh (Nguyễn Thành Nh) phạm tội *"Đánh bạc"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn A06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt vào trại chấp hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 và Điều 54 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh Nh (Nguyễn Thành Nh) 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/3/2022.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Minh Tr (Tý) 08 (tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Nguyễn Minh T (Thiên) 07 (bảy) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 01 (một) năm 02 (hai) Tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về nghĩa vụ của người được hưởng án treo, biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

4. Kháng cáo:

Trong thời hạn luật định, bị cáo Nguyễn Văn A kháng cáo xin được hưởng án treo.

5. Quan điểm của Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm:

Cấp sơ thẩm xác định các bị cáo phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu là có căn cứ, đúng người và đúng tội. Hình phạt của cấp sơ thẩm đối bị cáo là phù hợp và tương xứng với hành vi phạm tội; bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ hoặc tình tiết giảm nhẹ nào mới, nhân thân bị cáo có 01 tiền sự về tội "đánh bạc" không đủ điều kiện để được hưởng án treo; đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn A trong thời hạn nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội; do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Văn A về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

3.1. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

3.2. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tại cấp sơ thẩm: Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tại cấp phúc thẩm: Bị cáo kháng cáo cung cấp đơn xin xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, cung cấp sổ khám bệnh hiện nay bị cáo đang bị bệnh Gút và đang nuôi 03 con nhỏ, mẹ bị bệnh tim là tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự áp dụng cho bị cáo.

[4] Về kháng cáo:

Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền đánh bạc không lớn; tuy nhiên, nhân thân của bị cáo có 01 tiền sự; bị xử phạt vi phạm hành chính cũng về hành vi "Đánh bạc" nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, không đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 và Nghị quyết số: 01/2022/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A mức án 06 tháng tù ở mức khởi điểm của khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố là đã xem xét giảm nhẹ và có căn cứ, đúng quy định pháp luật nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[5] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo kháng cáo không được chấp nhận phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Chấp nhận quan điểm của Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn A;

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2022/HS-ST ngày 12-5-2022 của Tòa án nhân dân huyện A;

1. Tội danh và hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Văn A06 (sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc". Thời hạn từ tính từ ngày bị cáo vào cơ sở giam giữ chấp hành án.

2. Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Văn A phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Quyết định của Bản án sơ thẩm về hình phạt đối với các bị cáo khác trong vụ án, xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp và án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Tòa án nhân dân huyện A (2);
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện A;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện A;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện A;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện A;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Quang